DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 29/10/2024

(Kèm theo Công văn số 848/TTLĐNN-TCLĐ ngày 22/10/2024 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Thẻ tên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Ghi chú
1	MA-1	Hoàng Thị Thanh Tâm	10/01/2003	Nữ	SXCT	51111378	Không khám sức khỏe
2	MA-2	Ngô Thị Ngọc Lan	29/03/2004	Nữ	SXCT	51104343	Không khám sức khỏe
3	MA-3	Phạm Văn Tân	29/10/1993	Nam	SXCT	50506052	Không khám sức khỏe
4	MA-4	Lê Văn Túng	09/02/1989	Nam	SXCT	50512671	Không khám sức khỏe
5	MA-5	Nguyễn Khắc Phong	14/04/1989	Nam	SXCT	50520008	Không khám sức khỏe
6	MA-6	Đỗ Văn Hòa	20/09/2002	Nam	SXCT	50310379	Không khám sức khỏe
7	MA-7	Trần Phạm Hồng Thắng	25/01/2001	Nam	SXCT	50310423	Không khám sức khỏe
8	MA-8	Vũ Minh Trường	19/06/2005	Nam	SXCT	50310320	Không khám sức khỏe
9	MA-9	Đoàn Lâm Nhựt	06/08/2005	Nam	SXCT	50338520	Không khám sức khỏe
10	MA-10	Đoàn Thành Đạt	29/11/2004	Nam	SXCT	50338032	Không khám sức khỏe
11	MA-11	Nguyễn Minh Triết	09/11/2005	Nam	SXCT	50338513	Không khám sức khỏe
12	MA-12	Lê Thế Kết	20/11/1991	Nam	SXCT	50517875	Không khám sức khỏe
13	MA-13	Lê Thị Nguyên	26/02/2003	Nữ	SXCT	51106085	Không khám sức khỏe
14	MA-14	Phạm Thị Loan	18/04/2004	Nữ	SXCT	51105190	Không khám sức khỏe
15	MA-15	Trần Đình Chung	07/07/1988	Nam	SXCT	90900171	Khám sức khỏe
16	MA-16	Lê Văn Hùng	06/07/2000	Nam	SXCT	51035831	Không khám sức khỏe
17	MA-17	Bùi Thị Lý	23/03/1992	Nữ	SXCT	51103891	Không khám sức khỏe
18	MA-18	Lê Thị Minh Nguyệt	29/05/1990	Nữ	SXCT	51112435	Không khám sức khỏe
19	MA-19	Nguyễn Thị Ngọc Bích	12/05/1991	Nữ	SXCT	51103003	Không khám sức khỏe
20	MA-20	Nguyễn Thị Phương Thảo	30/06/1990	Nữ	SXCT	51104657	Không khám sức khỏe
21	MA-21	Vì Thị Đạo	06/07/1991	Nữ	SXCT	51100829	Không khám sức khỏe
22	MA-22	Bùi Ngọc Thọ	20/04/1985	Nam	SXCT	50519173	Không khám sức khỏe
23	MA-23	Lê Nam Hồng	18/10/1989	Nam	SXCT	50520360	Không khám sức khỏe
24	MA-24	Mai Văn Chiến	31/08/1997	Nam	SXCT	50310380	Không khám sức khỏe
25	MA-25	Nguyễn Hải Đoàn	03/10/1998	Nam	SXCT	50335819	Không khám sức khỏe
26	MA-26	Nguyễn Xuân Sơn	09/03/2000	Nam	SXCT	50310586	Không khám sức khỏe
27	MA-27	Phạm Văn Nghiệp	20/05/1997	Nam	SXCT	50310879	Không khám sức khỏe
28	MA-28	Phạm Văn Quyết	09/10/1996	Nam	SXCT	50310955	Không khám sức khỏe
29	MA-29	Cao Thị Hồng Nhung	22/10/1994	Nữ	SXCT	51103410	Không khám sức khỏe
30	MA-30	Đặng Thị Mỹ Hạnh	09/08/1995	Nữ	SXCT	51103510	Không khám sức khỏe
31	MA-31	Nguyễn Thị Bích Phượng	23/03/1996	Nữ	SXCT	51104803	Không khám sức khỏe
32	MA-32	Phạm Thị Trang	27/01/1997	Nữ	SXCT	51103797	Không khám sức khỏe
33	MA-33	Trần Thị Kim Liên	14/08/1996	Nữ	SXCT	51103733	Không khám sức khỏe

34	MA-34	Lê Viết Quân	05/10/1989	Nam	SXCT	50518963	Không khám sức khỏe
35	MA-35	Nguyễn Duy Tuấn	15/08/2001	Nam	SXCT	51038582	Không khám sức khỏe
36	MA-36	Nguyễn Văn Huy	26/12/2004	Nam	SXCT	51038104	Khám sức khỏe
37	MA-37	Bùi Đức Mạnh	08/09/1989	Nam	SXCT	50502277	Không khám sức khỏe
38	MA-38	Lê Trung Hiếu	18/05/1990	Nam	SXCT	50520126	Không khám sức khỏe
39	MA-39	Nguyễn Phan Kha	26/06/1992	Nam	SXCT	50520055	Không khám sức khỏe
40	MA-40	LƯƠNG NGỌC VIÊN	17/02/1988	Nam	SXCT	51101782	Không khám sức khỏe
41	MA-41	Trần Đức Tới	17/11/1987	Nam	SXCT	51104053	Không khám sức khỏe
42	MA-42	Trần Văn Thủy	13/07/1987	Nam	SXCT	51103817	Không khám sức khỏe
43	MA-43	Bùi Hữu Nghị	09/07/2000	Nam	SXCT	50338137	Không khám sức khỏe
44	MA-44	Dương Xuân Dũng	08/09/1995	Nam	SXCT	50335818	Không khám sức khỏe
45	MA-45	Lữ Trí Khang	03/02/2000	Nam	SXCT	50338123	Không khám sức khỏe
46	MA-46	Nguyễn Quốc Phòng	11/02/1998	Nam	SXCT	50310947	Không khám sức khỏe
47	MA-47	Nguyễn Thái Linh	14/05/1998	Nam	SXCT	50337379	Không khám sức khỏe
48	MA-48	Trịnh Đăng Mười	03/11/1998	Nam	SXCT	50310580	Không khám sức khỏe
49	MA-49	Bùi Thị Yến	26/02/1995	Nữ	SXCT	51103144	Không khám sức khỏe
50	MA-50	Dương Thị Vân Anh	07/09/2000	Nữ	SXCT	51105975	Không khám sức khỏe
51	MA-51	Hoàng Thị Mỹ Ly	01/02/1994	Nữ	SXCT	51110599	Không khám sức khỏe
52	MA-52	Nguyễn Thị Huấn	02/09/1992	Nữ	SXCT	51106980	Không khám sức khỏe
53	MA-53	Phạm Thanh Tú	16/05/1992	Nữ	SXCT	51104148	Không khám sức khỏe
54	MA-54	Phạm Thị Bích	23/11/1992	Nữ	SXCT	51105511	Không khám sức khỏe
55	MA-55	Bùi Đức Thể	16/01/2002	Nam	SXCT	50335464	Không khám sức khỏe
56	MA-56	Vũ Đăng Minh	17/08/1998	Nam	SXCT	50310741	Không khám sức khỏe
57	MA-57	Nguyễn Thị Thanh	07/08/2000	Nữ	SXCT	50513407	Không khám sức khỏe
58	MA-58	Lê Quốc Hưng	06/08/2004	Nam	SXCT	51032050	Không khám sức khỏe
59	MA-59	Phan Văn Dũng	18/05/2004	Nam	SXCT	51038995	Không khám sức khỏe
60	MA-60	Nguyễn Đăng Hiếu	20/10/1991	Nam	SXCT	50523815	Khám sức khỏe
61	MA-61	Lê Thị Phương Anh	06/06/2004	Nữ	SXCT	51100083	Không khám sức khỏe
62	MA-62	Nguyễn Thị Ngọc Linh	31/07/2003	Nữ	SXCT	51110325	Không khám sức khỏe
63	MA-63	Lê Minh Phương	07/10/2004	Nữ	SXCT	51100325	Không khám sức khỏe
64	MA-64	Tòng Thị Hảo	15/11/2002	Nữ	SXCT	51101021	Không khám sức khỏe
65	MA-65	Trương Thị Ánh	21/09/2004	Nữ	SXCT	51106395	Không khám sức khỏe
66	MA-66	Phạm Văn Toàn	23/05/2002	Nam	SXCT	50310185	Không khám sức khỏe
67	MA-67	Nguyễn Viết Tiệp	08/04/2003	Nam	SXCT	50310889	Không khám sức khỏe
68	MA-68	Lê Thanh Long	05/03/1995	Nam	SXCT	51037520	Không khám sức khỏe
69	MA-69	Nguyễn Văn Thanh	15/05/1991	Nam	SXCT	50501329	Không khám sức khỏe

70	MA-70	Phạm Văn Tư	26/04/1994	Nam	SXCT	50518149	Không khám sức khỏe
71	MA-71	Nguyễn Chí Hiếu	17/05/1997	Nam	SXCT	50338710	Không khám sức khỏe
72	MA-72	Vũ Trí Hoàn	12/09/1999	Nam	SXCT	50505755	Không khám sức khỏe
73	MA-73	Phan Thị Thu Thảo	17/09/1999	Nữ	SXCT	50508275	Không khám sức khỏe
74	MA-74	Trần Thị Thư	15/01/2000	Nữ	SXCT	50508081	Không khám sức khỏe
75	MA-75	Huỳnh Kim Tuyền	06/11/1996	Nữ	SXCT	51112367	Không khám sức khỏe
76	MA-76	Phạm Thị Ánh	16/07/2000	Nữ	SXCT	51103843	Không khám sức khỏe
77	MA-77	Trương Thị Hoài	20/11/2002	Nữ	SXCT	51105341	Không khám sức khỏe
78	MA-78	Vũ Thị Hòa	01/06/1995	Nữ	SXCT	51100863	Không khám sức khỏe
79	MA-79	Phan Thanh Khỏe	15/03/2002	Nam	SXCT	50338858	Không khám sức khỏe
80	MA-80	Nguyễn Anh Pha	05/06/1996	Nam	SXCT	50337400	Không khám sức khỏe
81	MA-81	Phan Văn Khi	19/07/1995	Nam	SXCT	50338650	Không khám sức khỏe
82	MA-82	Lê Thị Thủy	06/04/1990	Nữ	SXCT	51105701	Không khám sức khỏe
83	MA-83	Trịnh Mai Toàn	07/12/1988	Nam	SXCT	90900544	Khám sức khỏe
84	MA-84	Nguyễn Thanh Hải	14/12/1993	Nam	SXCT	50310723	Không khám sức khỏe
85	MA-85	Mai Văn Chung	26/07/2000	Nam	SXCT	50341102	Không khám sức khỏe
86	MA-86	Nguyễn Hoàng Khang	10/04/2000	Nam	SXCT	50339873	Không khám sức khỏe
87	MA-87	Trần Nhựt Đông	04/07/2004	Nam	SXCT	50524636	Khám sức khỏe
88	MA-88	Trần Ngọc Thìn	19/10/1988	Nam	SXCT	50515579	Không khám sức khỏe
89	MA-89	Nguyễn Văn Kỳ	19/02/1987	Nam	SXCT	90900371	Khám sức khỏe
90	MA-90	Đoàn Thị Như Mai	16/08/1990	Nữ	SXCT	51100999	Không khám sức khỏe
91	MA-91	Huỳnh Thị Mỹ Lệ	31/10/1984	Nữ	SXCT	51112442	Không khám sức khỏe
92	MA-92	Kiều Thị Kim Tuyến	25/04/1994	Nữ	SXCT	51102499	Không khám sức khỏe
93	MA-93	Nguyễn Thị Ngọc Hân	24/12/1996	Nữ	SXCT	51111953	Không khám sức khỏe
94	MA-94	Nguyễn Thị Yến Nhi	03/12/2002	Nữ	SXCT	51103938	Không khám sức khỏe
95	MA-95	Phan Thị Hiên	29/10/1990	Nữ	SXCT	51102167	Không khám sức khỏe
96	MA-96	Nguyễn Thị Minh	19/04/1991	Nữ	SXCT	51107125	Không khám sức khỏe
97	MA-97	Lý Phi Đức	02/12/2003	Nam	SXCT	51032691	Không khám sức khỏe
98	MA-98	Đô Văn Quang	10/03/1987	Nam	SXCT	50512523	Không khám sức khỏe
99	MA-99	Lê Thị Diệu	27/04/2003	Nữ	SXCT	51104745	Không khám sức khỏe
100	MA-100	Lương Văn Mạnh	10/05/1989	Nam	SXCT	51106951	Không khám sức khỏe
101	MA-101	Mai Văn Thu	09/09/1984	Nam	SXCT	91208342	Không khám sức khỏe
102	MA-102	Lê Huỳnh Đức	19/01/1999	Nam	SXCT	50337309	Không khám sức khỏe
103	MA-103	Trần Đình Quốc Huy	25/09/1998	Nam	SXCT	50338574	Không khám sức khỏe
104	MA-104	Đào Tuấn Ngọc	19/08/1998	Nam	SXCT	50338529	Không khám sức khỏe
105	MA-105	Trịnh Văn Khánh	20/01/1994	Nam	SXCT	50310701	Không khám sức khỏe

106	MA-106	Nguyễn Văn Thái	13/02/2002	Nam	SXCT	50310663	Không khám sức khỏe
107	MA-107	Nguyễn Anh Tuấn	15/04/1992	Nam	SXCT	50506782	Không khám sức khỏe
108	MA-108	Nguyễn Văn Thạch	14/09/1993	Nam	SXCT	90900392	Khám sức khỏe
109	MA-109	Nguyễn Văn Thái	10/05/1989	Nam	SXCT	50508157	Không khám sức khỏe
110	MA-110	Nguyễn Thế Nghiệp	17/06/1986	Nam	SXCT	51108217	Không khám sức khỏe
111	MA-111	Đỗ Thị Hoa	08/01/2003	Nữ	SXCT	51102078	Không khám sức khỏe
112	MA-112	Trần Thị Hương	29/06/2002	Nữ	SXCT	51105382	Không khám sức khỏe
113	MA-113	Nguyễn Minh Chí	16/04/2002	Nam	SXCT	50338534	Không khám sức khỏe
114	MA-114	Nguyễn Văn Quang	20/12/1990	Nam	SXCT	50520467	Không khám sức khỏe
115	MA-115	Châu Chấn Đông	20/07/2000	Nam	SXCT	50338583	Không khám sức khỏe
116	MA-116	Trần Đang Thuận	18/10/2001	Nam	SXCT	50338680	Không khám sức khỏe
117	MA-117	Trần Ngô Sĩ Bel	10/04/2000	Nam	SXCT	50338575	Không khám sức khỏe
118	MA-118	Phạm Thị Trang	26/06/2000	Nữ	SXCT	51109049	Không khám sức khỏe
119	MA-119	Trần Thị Lý	13/06/1996	Nữ	SXCT	51100868	Không khám sức khỏe
120	MA-120	Bùi Đình Gia	05/05/1993	Nam	SXCT	51037853	Không khám sức khỏe
121	MA-121	Lê Minh Tuấn	15/03/1991	Nam	SXCT	51037490	Không khám sức khỏe
122	MA-122	Nguyễn Đức Khánh	16/08/1989	Nam	SXCT	51038796	Không khám sức khỏe
123	MA-123	Nguyễn Hữu Đính	28/03/1988	Nam	SXCT	51037837	Không khám sức khỏe
124	MA-124	Nguyễn Quang Đông	02/04/1988	Nam	SXCT	50310003	Không khám sức khỏe
125	MA-125	Cù Văn Phú	24/10/1993	Nam	SXCT	50310718	Không khám sức khỏe
126	MA-126	Lê Văn Cường	01/07/1993	Nam	SXCT	50511443	Không khám sức khỏe
127	MA-127	Đặng Văn Thái	21/03/1996	Nam	SXCT	50310371	Không khám sức khỏe
128	MA-128	Lương Thanh Tuyền	16/06/2004	Nam	SXCT	50310597	Không khám sức khỏe
129	MA-129	Trần Đức Huy Hoàng	06/05/2002	Nam	SXCT	50310475	Không khám sức khỏe
130	MA-130	Trần Văn Hào	22/08/1994	Nam	SXCT	50310233	Không khám sức khỏe
131	MA-131	Trần Tiễn Luân	30/08/1997	Nam	SXCT	50520048	Không khám sức khỏe
132	MA-132	Trần Thị Hoài Thu	10/09/1995	Nữ	SXCT	51108790	Không khám sức khỏe
133	MA-133	Hoàng Ngọc Linh	19/05/1992	Nam	SXCT	51101616	Không khám sức khỏe
134	MA-134	Bùi Thị Xắc	11/08/2000	Nữ	SXCT	51102951	Không khám sức khỏe
135	MA-135	Thân Văn Ngọc	16/05/1995	Nam	SXCT	50506382	Không khám sức khỏe
136	MA-136	Dương Quốc Linh	01/07/2002	Nam	SXCT	50338780	Không khám sức khỏe
137	MA-137	Hoàng Anh Mười	16/05/1991	Nam	SXCT	50504142	Không khám sức khỏe
138	MA-138	Ngô Đình Giáp	15/10/1993	Nam	SXCT	50513287	Khám sức khỏe
139	MA-139	Nguyễn Tiến Việt	11/12/1994	Nam	SXCT	50501214	Khám sức khỏe
140	MA-140	Nguyễn Văn Ngọc	10/02/1990	Nam	SXCT	50500391	Không khám sức khỏe
141	MA-141	Vi Đình Nghĩa	07/07/1992	Nam	SXCT	50510634	Không khám sức khỏe

142	MA-142	Nguyễn Thị Thu Phương	16/09/2003	Nữ	SXCT	51101002	Không khám sức khỏe
143	MA-143	Phan Thị Cẩm	23/06/2000	Nữ	SXCT	51112926	Không khám sức khỏe
144	MA-144	Trần Thu Trang	20/11/2003	Nữ	SXCT	51102500	Không khám sức khỏe
145	MA-145	Bùi Lưu Phương Khanh	25/01/1999	Nữ	SXCT	51111807	Không khám sức khỏe
146	MA-146	Đoàn Văn Quý	06/09/1985	Nam	SXCT	50508155	Không khám sức khỏe
147	MA-147	Dương Thị Ly	08/08/2000	Nữ	SXCT	51109030	Không khám sức khỏe
148	MA-148	Khúc Ngọc Khoát	27/08/1988	Nam	SXCT	50504254	Không khám sức khỏe
149	MA-149	Lê Thị Nhung	09/10/2004	Nữ	SXCT	51100126	Không khám sức khỏe
150	MA-150	Lê Văn Ánh	14/10/1987	Nam	SXCT	50502901	Không khám sức khỏe
151	MA-151	Nguyễn Hoài Sơn	09/06/1984	Nam	SXCT	51103904	Không khám sức khỏe
152	MA-152	Nguyễn Văn Lương	20/06/1991	Nam	SXCT	50518154	Không khám sức khỏe
153	MA-153	Phan Quốc Tuấn	02/04/1985	Nam	SXCT	51101787	Không khám sức khỏe
154	MA-154	Nguyễn Văn Sơn	06/06/1999	Nam	SXCT	51037505	Không khám sức khỏe
155	MA-155	Võ Hoàng Tâm	04/06/2001	Nam	SXCT	50338517	Không khám sức khỏe
156	MA-156	Võ Thành Luân	26/11/1998	Nam	SXCT	50338527	Không khám sức khỏe
157	MA-157	Nguyễn Hoàng Toán	06/10/1994	Nam	SXCT	50505375	Không khám sức khỏe
158	MA-158	Trương Xuân Nghĩa	12/02/1998	Nam	SXCT	50517046	Không khám sức khỏe